TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Đông, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2018/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Văn Hữu T, sinh ngày: 03/5/1976.

Nơi cư trú: xã HG, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Kim T, sinh ngày: 03/6/1990.

Nơi cư trú: xã ĐT, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Văn Hữu T, sinh ngày: 03/5/1976 và chị Bùi Thị Kim T, sinh ngày: 03/6/1990.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh Văn Hữu T và chị Bùi Thị Kim T đã tự nguyện thoả thuận với nhau là giao cháu Văn Tuấn K, sinh ngày 05/02/2008 cho anh Văn Hữu T tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đã thoả thuận với nhau là chị Bùi Thị Kim Thoa không phải cấp dưỡng nuôi cháu Khang. Sau khi ly hôn, chị Kim Thoa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Anh Văn Hữu Tuấn và chị Bùi Thị Kim Thoa cùng xác nhận không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Văn Hữu Tuấn tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Hữu Tuấn đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2011/000646 ngày 03/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nay anh Văn Hữu Tuấn được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Hương Giang;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Trình